

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3380** /UBND-TNMT

Thủy Nguyên, ngày **31** tháng 10 năm 2024

V/v đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện Thủy Nguyên năm 2025.

Kính gửi:

- Các đơn vị, tổ chức là Chủ đầu tư thực hiện các Dự án trên địa bàn huyện Thủy Nguyên;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Các cá nhân, tổ chức sử dụng đất trên địa bàn huyện.

Căn cứ Luật đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

Để có cơ sở tổng hợp, thống kê nhu cầu sử dụng đất làm cơ sở lập kế hoạch sử dụng đất năm 2025 trên địa bàn huyện Thủy Nguyên, Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến như sau:

1. Các đơn vị, tổ chức là Chủ đầu tư thực hiện các dự án trên địa bàn huyện

Căn cứ khoản 5 Điều 72 Luật đất đai 2024, đăng ký danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất theo Điều 78, 79 Luật đất đai trong đó có dự án thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo quy hoạch, trừ các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 67 của Luật đất đai 2024. Nội dung rà soát bao gồm cả dự án đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua nhưng có điều chỉnh dự án đầu tư, quy hoạch chi tiết để trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua điều chỉnh (*chi tiết theo phụ lục 01*).

Hồ sơ gửi kèm trình Hội đồng nhân dân thành phố (gồm 04 bộ), cụ thể:

- Chủ trương đầu tư;
- Giấy chứng nhận đầu tư/ Quyết định phê duyệt dự án đầu tư của cơ quan có thẩm quyền;
- Quyết định bố trí vốn thực hiện dự án trong năm kế hoạch của Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền;
- Bản vẽ thể hiện vị trí, phạm vi ranh giới khu đất thu hồi sử dụng một trong các tài liệu sau:
 - + Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500;
 - + Bản đồ định hướng quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo hướng tuyến đối với các công trình dạng tuyến;
 - + Mảnh trích đo hoặc trích lục địa chính;



- + Bản vẽ trích từ bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện;
- + Bản vẽ trích từ bản đồ quy hoạch sử dụng đất cấp huyện;
- + File bản vẽ KMZ.

- Đối với dự án chuyển mục đích sử dụng từ 2 ha trở lên đối với đất trồng lúa, đất trồng rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác, hồ sơ gồm có:

- + Có phương án trồng rừng thay thế hoặc văn bản hoàn thành trách nhiệm nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp;
- + Có phương án sử dụng tầng đất mặt theo quy định của pháp luật về trồng trọt;
- + Có đánh giá sơ bộ tác động môi trường hoặc đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

+ Bản vẽ ranh giới, vị trí khu đất chuyển mục đích sử dụng đất.

- Đối với dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 2 ha đối với đất trồng lúa, đất trồng rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác, hồ sơ gồm có:

+ Văn bản cam kết hoàn thành trách nhiệm nộp tiền trồng rừng thay thế, văn bản cam kết hoàn thành trách nhiệm nộp tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa;

+ Có phương án sử dụng tầng đất mặt theo quy định của pháp luật về trồng trọt;

+ Có đánh giá sơ bộ tác động môi trường thể hiện trong dự án đầu tư.

+ Bản vẽ ranh giới, vị trí khu đất chuyển mục đích sử dụng đất.

2. Các cá nhân, tổ chức sử dụng đất trên địa bàn huyện

- Đối với tổ chức, cá nhân có nhu cầu được giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất thuộc trường hợp phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Đất đai (không thuộc trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 116 Luật Đất đai); trường hợp chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất thương mại, dịch vụ với diện tích từ 0,5 ha trở lên đăng kí nhu cầu sử dụng đất tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nơi có đất (theo phụ lục số 02) kèm theo các hồ sơ liên quan, cụ thể như sau:

+ Đơn xin giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất;

+ Giấy tờ về quyền sử dụng đất;

+ Trích lục bản đồ địa chính thửa đất hoặc trích đo địa chính thửa đất có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.

Trường hợp chuyển mục đích sử dụng đối với đất trồng lúa, đất trồng rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác phải đảm bảo tiêu chí và điều kiện theo quy định tại Điều 46 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP

ngày 30/7/2024 của Chính phủ và Điều 16 Quyết định số 31/2024/QĐ-UBND ngày 26/10/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Các phòng, đơn vị thuộc huyện

- Phòng Tài nguyên và Môi trường: Tiếp nhận, tổng hợp nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện, cân đối nhu cầu sử dụng đất và phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất của huyện đến từng xã, thị trấn; tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện lập kế hoạch sử dụng đất năm 2025.

- Phòng Văn hóa và Thông tin: Đăng tải nội dung Văn bản này trên cổng thông tin điện tử huyện để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân sử dụng đất trên địa bàn huyện được biết, thực hiện.

4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Thông báo công khai đến các tổ chức, cá nhân sử dụng đất trên địa bàn xã, thị trấn để đăng ký nhu cầu sử dụng đất trong năm 2025;

- Phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư sử dụng đất trên địa bàn xã, thị trấn để xác định nhu cầu chuyển mục đích sử dụng các loại đất trong năm kế hoạch;

- Tiếp nhận nhu cầu sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân. Xác minh hiện trạng và xác nhận sự phù hợp quy hoạch theo nhu cầu sử dụng đất, báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện qua phòng Tài nguyên và Môi trường.

5. Thời gian và địa điểm đăng ký nhu cầu sử dụng đất

- Các đơn vị, tổ chức là Chủ đầu tư thực hiện các dự án trên địa bàn huyện Thủy Nguyên gửi danh mục đăng ký nhu cầu sử dụng đất theo biểu mẫu và gửi kèm theo hồ sơ liên quan tại mục 1 Văn bản này về Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thủy Nguyên trước ngày **15/11/2024**.

- Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu xin giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đăng ký nhu cầu sử dụng đất theo hướng dẫn tại mục 2 Văn bản này và gửi về Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nơi có đất trước ngày **13/11/2024**.

Trường hợp các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân không cung cấp đủ hồ sơ theo hướng dẫn hoặc không đảm bảo đúng thời gian nêu trên sẽ không đủ cơ sở trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kế hoạch sử dụng đất huyện Thủy Nguyên năm 2025. Mọi vướng mắc phát sinh và kiến nghị sau này Ủy ban nhân dân huyện không chịu trách nhiệm.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện đảm bảo tiến độ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT;
- Phòng TNMT;
- Lưu: VT.

4 ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Viễn

PHỤ LỤC 01

Đăng ký danh mục các công trình, dự án thu hồi đất theo quy định tại Điều 78, Điều 79 Luật Đất đai năm 2024

TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm		Chủ đầu tư	Tổng diện tích thực hiện dự án (m ²)	Diện tích đăng ký kế hoạch sử dụng đất năm 2025 (m ²)	Trong đó (m ²)					Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		số thửa, tờ bản đồ	xã, thị trấn				Đất trồng lúa	Đất trồng CLN	Đất trồng cây hàng năm khác	Đất ở		

Ghi chú: Loại đất từ cột 7-11: xác định theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ

NGƯỜI LẬP

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

